

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYỀN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 25-4-2024

V/v xin ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Chương

Ông Dương Hữu Tường

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Cẩm Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 30/2024/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXX-ST ngày 09 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoa M, sinh năm 1994 (Có mặt)

Trú tại: Thôn Hải B, xã Cẩm N, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh

2. Bị đơn: Anh Võ Quang Đ, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Phúc H, xã Cẩm N, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hoa M và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, vụ án có nội dung: Chị Nguyễn Thị Hoa M và anh Võ Quang Đ đăng ký kết hôn vào ngày 23/7/2020 tại UBND xã Cẩm N, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh, hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn trầm trọng và sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã. Nay tình cảm không còn, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chị M yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Võ Quang Đ

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Võ Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 10/02/2021. Chị M có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Võ Quang Đ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung; Không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản làm việc và biên bản lấy lời khai, bị đơn anh Võ Quang Đ trình bày: Anh Đ thống nhất như chị Nguyễn Thị Hoa M trình bày, vợ chồng có đăng ký kết hôn, hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm, vợ chồng sống ly thân từ năm 2022 đến nay, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm. Nay chị Nguyễn Thị Hoa M yêu cầu giải quyết ly hôn thì anh đồng ý. Tuy nhiên, anh theo đạo thiên chúa giáo, theo quy định của giáo hội không cho phép ly hôn nên anh chỉ trình bày ý kiến nhưng không ký vào bất kỳ tài liệu nào và cũng không đến Tòa án để làm việc. Đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh theo quy định; Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Võ Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 10/02/2021, anh Đ có nguyện vọng nhường con cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung; Không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tại phiên tòa các thành viên Hội đồng xét xử đã có mặt đầy đủ, không có trường hợp phải thay đổi người tiến hành tố tụng; Quá trình xét xử đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng; Tòa án đã tiến hành tổng đạt, thu thập tài liệu, chứng cứ đảm bảo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt nhưng quá trình giải quyết vụ án đã đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, việc xét xử vắng mặt bị đơn là đảm bảo theo quy định tại Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 1 điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Xử cho chị Nguyễn Thị Hoa M được ly hôn với anh Võ Quang Đ; Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Hoa M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Võ Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 10/02/2021 đến tuổi trưởng thành, anh Võ Quang Đ không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản; Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Hoa M phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Đ diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Hoa M có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Võ Quang Đ. Đây là vụ án tranh

chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; anh Võ Quang Đ có nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Phúc H, xã Cẩm N, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt nhưng quá trình giải quyết vụ án đã đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hoa M và anh Võ Quang Đ đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn ngày 23/7/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm N, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, theo chị M nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung. Từ đầu năm 2022 đến nay vợ chồng sống ly thân, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị có nguyện vọng được ly hôn, giải phóng cho hai người để mỗi người có cuộc sống riêng, tốt đẹp hơn. Quá trình giải quyết vụ án Võ Quang Đ cũng thừa nhận, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị M.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, vợ chồng thương yêu, tôn trọng, giúp đỡ lẫn nhau... nhưng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hoa M và anh Võ Quang Đ không đạt được mục đích đó, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình quy định: “*Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn*”. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hoa M, xử cho chị được ly hôn với anh Võ Quang Đ

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hoa M và anh Võ Quang Đ xác nhận vợ chồng có một con chung là Võ Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 10/02/2021. Chị M có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Đ đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Anh Đ cũng có nguyện vọng nhường con cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Mặt khác, từ khi vợ chồng ly thân đến nay con ở với chị M. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao con cho chị Nguyễn Thị Hoa M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh Võ Quang Đ không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hoa M và anh Võ Quang Đ không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo luật định.

[4] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 1 điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoa M.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoa M được ly hôn với anh Võ Quang Đ.

- Về con chung: Giao con Võ Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 10/02/2021 cho chị Nguyễn Thị Hoa M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Võ Quang Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

2. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Hoa M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên theo biên lai thu tiền số 0009195 ngày 05/3/2024. Tiền án phí ly hôn sơ thẩm chị Nguyễn Thị Hoa M đã nộp đủ.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm xuyên;
- UBND xã Cẩm N (Nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoàng

